

Số: 421 /CKDK-TCKT  
V/v: Giải trình báo cáo tài chính Quý IV/2021

Hà Nội, ngày 01 tháng 01 năm 2022

**Kính gửi:** ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
ỦY BAN GIÁM SÁT TÀI CHÍNH QUỐC GIA  
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI  
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí (PSI) xin gửi tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc gia và các Sở Giao dịch lời chào trân trọng.

Theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán, Tổ chức niêm yết phải giải trình rõ nguyên nhân dẫn khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

- a) Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ công bố thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước;
- b) Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ; hoặc chuyển từ lãi ở kỳ trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại;
- c) Số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh lũy kế từ đầu năm tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong báo cáo tài chính quý II đã công bố so với báo cáo tài chính bán niên đã được soát xét; hoặc tại báo cáo tài chính quý IV đã công bố so với báo cáo tài chính năm được kiểm toán có sự chênh lệch từ 5% trở lên; hoặc chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại;
- d) Số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán hoặc soát xét từ 5% trở lên.

Theo đó, Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí xin giải trình về biến động kết quả kinh doanh của Quý IV/2021 (kỳ công bố) so với Quý IV/2020 như sau:



MÃ	CHỈ TIÊU	QUÝ IV NĂM 2021	QUÝ IV NĂM 2020	THAY ĐỔI % GIỮA QUÝ IV/2021 VÀ QUÝ IV/2020
<b>1</b>	<b>DOANH THU HOẠT ĐỘNG</b>	<b>117,327,874,486</b>	<b>49,033,336,944</b>	<b>139%</b>
	Trong đó:			
1.1	Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)	11,464,080,782	1,075,131,395	966%
1.2	Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)	6,803,526,882	10,691,353,784	-36%
1.3	Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	35,349,096,118	16,945,319,235	109%
1.6	Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán	37,754,353,913	13,622,863,903	177%
1.9	Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	2,171,356,437	1,600,432,116	36%
1.10	Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính	14,641,627,954	1,495,081,818	879%
1.11	Thu nhập hoạt động khác	8,883,832,400	3,603,152,563	147%
<b>2</b>	<b>DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>	<b>488,707,139</b>	<b>377,131,586</b>	<b>30%</b>
	Trong đó:			
2.1	Chênh lệch lãi tỷ giá hối đoái đã và chưa thực hiện	2,317,882	0	100%
2.2	Doanh thu, dự thu cổ tức, lãi tiền gửi không cố định	486,389,257	377,131,586	29%
<b>3</b>	<b>TỔNG DOANH THU</b>	<b>117,816,581,625</b>	<b>49,410,468,530</b>	<b>138%</b>
4	CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG	77,862,800,578	28,287,716,848	175%
5	CHI PHÍ TÀI CHÍNH	20,369,941,010	9,542,907,488	113%
7	CHI PHÍ QUẢN LÝ CÔNG TY CHỨNG KHOÁN	15,092,060,691	10,227,955,536	48%
<b>8</b>	<b>TỔNG CHI PHÍ</b>	<b>113,324,802,279</b>	<b>48,058,579,872</b>	<b>136%</b>
9	Kết quả hoạt động khác	1,893,621	(708,848)	100%
10	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	4,493,672,967	1,351,179,810	233%
11	Chi phí thuế Thu nhập doanh nghiệp hiện hành	866,346,164	(350,568,234)	100%
12	Lợi nhuận Kế toán sau thuế Thu nhập doanh nghiệp	3,627,326,803	1,701,748,044	113%
13	Lãi/(Lỗ) từ đánh giá lại các tài sản tài chính sẵn sàng để bán.	12,650,000,000	0	100%

Lợi nhuận sau thuế Quý IV/2021 tăng 113% so với cùng kỳ năm 2020 do nguyên nhân chủ yếu sau:

Trong Quý IV/2021, công ty đã có nhiều nỗ lực trong hoạt động kinh doanh để đạt được mức doanh thu cao nhằm hoàn thành kế hoạch năm. Cụ thể là: : Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL) tăng 966%; Lãi từ các khoản cho vay và phải thu tăng 109%; Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán tăng 177%; Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán tăng 36%; Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính tăng 879%; Thu nhập hoạt động khác tăng 147%; Doanh thu do chênh lệch lãi tỷ giá hối đoái đã và chưa thực hiện tăng 100%; Doanh thu, dự thu cổ tức, lãi tiền gửi không cố định tăng 29%. Bên cạnh các hoạt động tăng trưởng doanh thu vẫn có những hoạt động kinh doanh giảm so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể: Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn giảm 36%; Tuy nhiên, những hoạt động kinh doanh có doanh thu tăng so



với cùng kỳ năm ngoái chiếm tỷ lệ cao và có mức tăng cao nên tổng doanh thu toàn công ty tăng 139% so với cùng kỳ năm trước.

Về chi phí, trong Quý IV/2021, do công ty đẩy mạnh hoạt động kinh doanh do đó tổng chi phí của công ty có tăng so với cùng kỳ năm ngoái là 136%.

Do doanh thu tăng 139% và chi phí tăng 136% như phân tích ở trên do vậy lợi nhuận sau thuế Quý IV/2021 của công ty tăng 113% so với cùng kỳ năm ngoái.

Trên đây là một số nguyên nhân chủ yếu dẫn đến biến động trong kết quả kinh doanh Quý IV/2021 so với cùng kỳ năm trước của Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí.

Kính báo cáo!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT HĐQT (để b/c)
- Ban điều hành (để biết)
- Lưu VT, TCKT.

**PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH**



**NGUYỄN XUÂN HÙNG**

